

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2021/TLST – TCDS ngày 27 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Đơn vị được uỷ quyền: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Quảng Bình. Người đại diện: Ông Hà Thanh H – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Bắc Quảng Bình (theo Quyết định uỷ quyền tham gia tố tụng số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019).

Người được ông Hà Thanh H uỷ quyền: Ông Lê Thanh O – Chức vụ: Chuyên viên phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi

nhánh Bắc Quảng Bình (theo quyết định ủy quyền số 127/QĐ-BIDV.BQB ngày 03/02/2021).

Địa chỉ: Số 368 đường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967 và bà Trần Thị N, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Quảng Bình ông Lê Thanh O và ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị N thừa nhận tính đến ngày 30/6/2021 ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị N còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Quảng Bình tổng số tiền **205.811.178đ (hai trăm linh năm triệu tám trăm mười một nghìn một trăm bảy mươi tám đồng)**. Trong đó: Nợ gốc: 205.000.000đ (hai trăm linh năm triệu đồng) và Nợ lãi: 811.178đ (tám trăm mười một nghìn một trăm bảy mươi tám đồng).

Người đại diện Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Quảng Bình ông Lê Thanh O và ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị N tự nguyện thỏa thuận như sau:

+ Đến ngày 15/7/2021 ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị N phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình số tiền gốc là: 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) và lãi phát sinh cho đến ngày 15/7/2021.

+ Đến ngày 15/9/2021 ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị N phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình số tiền gốc còn lại là: 105.000.000đ (một trăm linh năm triệu đồng) và lãi phát sinh cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ vay.

Trường hợp hạn cuối cùng đến ngày 15/9/2021 ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị N không thanh toán đủ khoản nợ vay gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình có quyền xử lý tài sản thế chấp hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR040942, sổ vào sổ cấp GCN: CS 03638 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 14/3/2019 đứng tên ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị N, cụ thể: Thửa đất số 979; Tờ bản đồ số: 06; Địa chỉ thửa đất: Tiểu khu 3, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Diện tích: 271,0m²; Mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị: 100,0m², đất trồng cây lâu năm: 171,0m²; Thời hạn sử dụng: đất ở tại đô thị: lâu dài, đất trồng cây lâu năm: sử dụng đến ngày 31/3/2053; Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng: đất ở: công

nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất, đất trồng cây lâu năm: công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất (theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2019/12463828/HĐTC ngày 20/5/2019 giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình và ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị N).

Án phí dân sự sơ thẩm, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.145.000đ (năm triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.711.000đ (sáu triệu bảy trăm mười một nghìn đồng) theo biên lai số 0003912 ngày 27/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa.

Kể từ ngày tiếp theo (08/7/2021) ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình và Nguyễn Văn T, bà Trần Thị N cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Trần Thanh Dân